TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 87/2026/QĐST-DS	*Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 155/2026/TLST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Ngân hàng N;

Địa chỉ: Số B đường L, phường G, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Hữu Đ – Giám đốc A1 Chi nhánh Q (Theo Quyết định ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022).

Địa chỉ: Số G P, phường K, tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Bị đơn***: Ông Đoàn Văn A, sinh năm 1972 và bà Võ Thị H, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Số D N, phường K, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền phải trả và xử lý tài sản thế chấp**.**

Ông Đoàn Văn A và bà Võ Thị H trả cho Ngân hàng N số tiền nợ gốc và lãi suất tính đến ngày 22/7/2026 là 10.807.513.042 đồng (*mười tỷ, tám trăm linh bảy triệu, năm trăm mười ba nghìn, không trăm bốn mươi hai đồng)*. Trong đó: nợ gốc là: 10.000.000.000 đồng, lãi trong hạn là: 574.136.986 đồng, lãi quá hạn là: 222.863.014 đồng và tiền lãi chậm trả lãi trong hạn: 10.513.042 đồng. Thời hạn trả nợ vào ngày quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 23/7/2026 ông Đoàn Văn A và bà Võ Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp đến hạn trả nói trên mà bị đơn ông Đoàn Văn A và bà Võ Thị H không trả đúng, trả đủ khoản nợ nói trên thì Ngân hàng N có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại: Thửa đất số 291, tờ bản đồ số 9 (cũ là thửa đất số 52, tờ bản đồ số 34), địa chỉ: Tổ D, phường L, thành phố K, tỉnh Kon Tum (nay là phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 115653, số vào sổ cấp GCN CH02292 do Ủy ban nhân dân thành phố K cấp ngày 06/01/2016, đăng ký biến động ngày 26/3/2025 chuyển nhượng cho ông Đoàn Văn A và bà Võ Thị H theo Hợp đồng thế chấp QSD đất và tài sản gắn liền với đất số 5110LCL202500107 ngày 27/3/2025 để thu hồi toàn bộ nợ gốc, lãi và chi phí tố tụng cho Ngân hàng N.

2.2. *Về án phí và chi phí tố tụng*: Căn cứ Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 157; khoản 1 Điều 158 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết số 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- *Về chi phí tố tụng*: Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đạc là 10.800.000 đồng, ông Đoàn Văn A và bà Võ Thị H nhận chịu. Ông Đoàn Văn A và bà Võ Thị H phải trả lại cho Ngân hàng N 10.800.000 đồng *(Mười triệu tám trăm nghìn đồng)* chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

- *Về án phí*: Ông Đoàn Văn A và bà Võ Thị H chịu 59.403.757 (*năm mươi chín triệu, bốn trăm linh ba nghìn bảy trăm năm mươi bảy*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng N số tiền 59.250.040 đồng (*năm mươi chín triệu, hai trăm năm mươi nghìn không trăm bốn mươi đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, số 0002375 ngày 26/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 36 và 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Khu vực 7 – Quảng Ngãi;
- Phòng THADS Khu vực 7 – Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Tiến